

QUY ĐỊNH MỨC THU – CHI DỊCH VỤ CHO THUÊ VẬN CHUYỂN BỆNH NHÂN 1 CHIỀU

TT	Nội dung	Thu			Chi		
			Sử dụng bình ô xy (trả cho người cung cấp ô xy)	Sử dụng máy thở, Monitoring	Chủ xe và lái xe	1 người áp tải	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đi Hà Nội	5.300.000	300.000	200.000	4.650.000	650.000	
2	Đi các tỉnh đồng bằng + trung tâm tỉnh Phú Thọ	16.000 đ/ 1 km	300.000	200.000	=3-7	- Trên 500 km: 850.000đ - Trên 400 km: 750.000đ - Trên 300 km: 650.000đ - Trên 200 km: 400.000đ - Trên 100 km: 300.000đ - Trên 50 km: 200.000đ - Trên 20 km: 100.000đ	
3	Đi trung tâm các tỉnh miền núi	20.000 đ/ 1 km	300.000	200.000	=3-7	- Trên 500 km: 850.000đ - Trên 400 km: 750.000đ - Trên 300 km: 650.000đ - Trên 200 km: 400.000đ - Trên 100 km: 300.000đ - Trên 50 km: 200.000đ - Trên 20 km: 100.000đ	
4	Đi các huyện miền núi	25.000đ/1km	300.000	200.000	=3-7	- Trên 500 km: 850.000đ - Trên 400 km: 750.000đ - Trên 300 km: 650.000đ - Trên 200 km: 400.000đ - Trên 100 km: 300.000đ - Trên 50 km: 200.000đ - Trên 20 km: 100.000đ	
5	Nội Thành	400.000	100.000	100.000	=3-7	50.000đ	

QUY ĐỊNH MỨC THU – CHI DỊCH VỤ CHO THUÊ VẬN CHUYỂN 1 CHIỀU NGƯỜI ĐÃ TỬ VONG

TT	Nội dung	Thu	Chi		
			Chủ xe và lái xe	1 người áp tải (nếu có)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Đi Hà Nội	7.000.000	6.350.000	650.000	
2	Đi các tỉnh đồng bằng + trung tâm tỉnh Phú Thọ	20.000 đ/ 1 km	=3-5	- Trên 500 km: 850.000đ - Trên 400 km: 750.000đ - Trên 300 km: 650.000đ - Trên 200 km: 400.000đ - Trên 100 km: 300.000đ - Trên 50 km: 200.000đ - Trên 20 km: 100.000đ	
3	Đi trung tâm các tỉnh miền núi	25.000 đ/ 1 km	=3-5	- Trên 500 km: 850.000đ - Trên 400 km: 750.000đ - Trên 300 km: 650.000đ - Trên 200 km: 400.000đ - Trên 100 km: 300.000đ - Trên 50 km: 200.000đ - Trên 20 km: 100.000đ	
4	Đi các huyện miền núi	32.000đ/1km	=3-5	- Trên 500 km: 850.000đ - Trên 400 km: 750.000đ - Trên 300 km: 650.000đ - Trên 200 km: 400.000đ - Trên 100 km: 300.000đ - Trên 50 km: 200.000đ - Trên 20 km: 100.000đ	
5	Nội Thành	500.000	=3-5	50.000đ	